

Bản án số: 49/2018/HS-ST.

Ngày 23/4/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hòa

Ông Nguyễn Phan Tĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Viết Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Trần Đường - Kiểm sát viên.

Ngày 23/4/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 04 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2018/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 4 năm 2018, đối với các bị cáo có họ và tên như sau:

1. Lô Văn T. Sinh ngày 15/6/1965; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi ĐKKHKT: Bản Đ, xã BC, huyện C, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; Bố đẻ: Lô Văn K, đã chết; Mẹ đẻ: Lô Thị K1, đã chết; Bố nuôi: Lô Viết Đ, sinh năm 1940; Mẹ nuôi: Vi Thị H, sinh năm 1947; anh chị em: Có 7 người, bị cáo là con thứ 5; vợ: Chương Thị V, sinh năm 1980; Con: Có 02 người, con lớn 21 tuổi, con nhỏ 19 tuổi;

Tiền án: Ngày 23/11/2010 bị TAND huyện C, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 09/02/2017; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2017 đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Văn Ch. Sinh ngày 5/7/1971; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi ĐKKHKT: Bản N, xã YH, huyện T, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và con bà Lô Thị S1 (đã chết); anh chị em: Có 8 người, bị cáo là con thứ 8; vợ: Lâm Thị V1, sinh năm 1973; con: Có 03 người, con lớn 26 tuổi, con nhỏ 21 tuổi.

Tiền án: Ngày 19/5/2011 bị TAND huyện T, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy”. Ra trại ngày 10/4/2016. Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2017 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:*

Luật sư Trần Đình T1, Văn phòng luật sư số N - Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An, bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Ch. Có mặt.

Luật sư Nguyễn Thị Ngọc B, văn phòng luật sư QL và Cộng sự - Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An, bào chữa cho bị cáo Lô Văn T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 08/11/2017, Nguyễn Văn Ch đến nhà Lô Văn T để bàn bạc về việc góp tiền đi mua ma túy về bán lấy lời. CH nói cần ít ngày để chuẩn bị tiền. Đến ngày 10/11/2017, CH bán xe máy Wave được 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) rồi cùng T bắt xe khách đến xã YN, huyện T để mua ma túy. Khi đến xã YN, có một nam thanh niên hỏi T và CH: “có phải đi mua ma túy không? Nếu đúng thì đi theo tôi, tôi dẫn đường” T và CH đồng ý và đi theo nam thanh niên đến một bản thuộc xã YN thì gặp một người đàn ông không biết tên, Nam thanh niên dẫn đường nói đây là người bán ma túy rồi đi mất. T và CH thống nhất với người bán ma túy giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/01 chỉ heroin và 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng)/01 viên hồng phiến. Sau đó, T và CH mua 08 (tám) chỉ heroin với giá 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng) và 130 (một trăm ba mươi) viên hồng phiến với giá 3.900.000 đồng (ba triệu chín trăm nghìn đồng). Tổng hết 19.900.000 đồng (mười chín triệu chín trăm đồng), T và CH mỗi người bỏ 9.950.000 đồng (chín triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Mua ma túy xong thì T và CH bắt xe khách về nhà của CH. Tại nhà của CH, T và CH lấy 06 (sáu) viên hồng phiến ra khỏi túi rồi bọc mỗi viên bằng bao potylen màu xanh để chống ẩm rồi cho lại vào túi. Đến tối ngày 11/11/2017, T và CH bắt xe khách đi thành phố V để bán ma túy. Khoảng 01 giờ ngày 12/11/2017, T và CH đến bến xe V rồi thuê xe ôm tìm nhà nghỉ để nghỉ, chờ trời sáng hẳn sẽ tìm người để bán ma túy. Khi đi đến khu vực Quốc lộ 46 thuộc khối 16, thị trấn HN, huyện H, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác kiểm tra thì phát hiện trên tay phải của T có một bọc lá khô, bên trong có 130 (một trăm ba mươi) viên nén màu đỏ và 01 (một) viên nén màu xanh được bỏ trong bao potylen màu trắng và màu xanh (nghĩ là ma túy tổng hợp). Trên tay phải của CH có một bọc lá khô, bên trong có hai bao potylen màu đen đựng chất bột màu trắng (nghĩ heroin). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang đối với Lô Văn T, Nguyễn Văn Ch và niêm phong vật chứng để tiến hành điều tra làm rõ.

Bản kết luận giám định số 1073/KL - PC54(MT) ngày 15/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Viên nén màu đỏ và viên nén màu xanh thu giữ của Lô Văn T là ma túy tổng hợp (Methamphetamine) có tổng trọng lượng 14,105 (mười bốn phẩy một trăm lẻ

năm) gam. Chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Ch là Heroin có tổng trọng lượng 38,11 (ba mươi tám phẩy mười một) gam.

Tại Bản cáo trạng số 49/VKS-P1 ngày 28/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố các bị cáo Lô Văn T, Nguyễn Văn Ch về tội "Mua bán chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm h, khoản 3, Điều 194 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lô Văn T từ 16 đến 17 năm tù, bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 16 đến 17 năm tù về tội "Mua bán chuyển trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/11/2017.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Lô Văn T, Nguyễn Văn Ch không có nghề nghiệp, không có tài sản gì có giá trị nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về vật chứng và án phí: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy tổng hợp và heroin thu giữ của các bị cáo; tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo; tịch thu tiêu hủy 02 chiếc ví thu giữ của bị cáo. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo Lô Văn T, Nguyễn Văn Ch không tranh luận về tội danh, chứng cứ đối với các bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An.

Các bị cáo Lô Văn T, Nguyễn Văn Ch đồng ý với quan điểm bào chữa của Luật sư, không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Lô Văn T, Nguyễn Văn Ch khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, căn cứ vào Kết luận giám định số 1073/KL-PC54(MT) ngày 15/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 8/11/2017, bị cáo Lô Văn T và Nguyễn Văn Ch đã cùng nhau góp được 19.900.000 đồng để mua ma túy về bán kiếm lời, hai bị cáo đã mua được 130 viên ma túy tổng hợp (Methamphetamine) có trọng lượng 14,105 gam (mười bốn phẩy một trăm lẻ năm gam) và 8 chỉ Heroin có trọng lượng 38,11 gam (ba mươi tám phẩy mười một gam). Đến tối ngày 11/11/2017, hai bị

cáo Lô Văn T, Nguyễn Văn Ch, đưa ma túy đi bán thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Như vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lô Văn T, Nguyễn Văn Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lô Văn T và Nguyễn Văn Ch đã có tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, hai bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Lô Văn T có Bố nuôi được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, đây là tình tiết quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 cần áp dụng xem xét cho các bị cáo khi lượng hình.

[3] Xét tính chất vụ án, đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, các bị cáo cùng nhau bàn bạc, góp số tiền bằng nhau và đều là người thực hành tích cực nên có vai trò như nhau, hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm sự độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, làm ảnh hưởng xấu về nhiều mặt của đời sống kinh tế - xã hội nhất là trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân sâu xa làm suy thoái giống nòi, phẩm giá con người, phá hoại kinh tế và hạnh phúc gia đình. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy được hậu quả, tác hại của hành vi của mình sẽ gây ra nhưng vì vụ lợi nên vẫn thực hiện, phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, hai bị cáo có vai trò ngang nhau nên cần áp dụng mức hình phạt bằng nhau là hợp lý. Do đó, cần có một bản án thật sự nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để các bị cáo cải tạo, lao động sớm trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và cũng mang tính đấu tranh, phòng ngừa chung trong công tác phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy hiện nay.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Lô Văn T, Nguyễn Văn Ch không có nghề nghiệp, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về các quyết định và hành vi tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử và tại phiên tòa Điều tra, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[6] Trong vụ án này có người chạy xe lai chở hai bị cáo, người thanh niên dẫn đường và người đàn ông bán ma túy cho các bị cáo, do không có căn cứ xác định nhân thân của các đối tượng này nên không thể xác minh làm rõ hành vi của những người này.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 14,105 gam ma túy tổng hợp dạng viên nén Methamphetamine (đã lấy 1,305 gam đi giám định) và 38,11 gam ma túy hêrôin (đã lấy đi 1,395 gam giám định) là vật Nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành nên cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị cáo dùng để liên lạc vận chuyển chất ma túy nên cần phải tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước; Đối với 02 chiếc ví da và 04 sim điện thoại di động thu giữ của các bị cáo, nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lô Văn T, Nguyễn Văn Ch phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo: Lô Văn T 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/11/2017.

3. Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Ch 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/11/2017.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo Nguyễn Văn Ch và Lô Văn T.

4. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 14,105 gam ma túy tổng hợp dạng viên nén Methamphetamine (đã lấy 1,305 gam đi giám định) và 38,11 gam ma túy hêrôin (đã lấy đi 1,395 gam giám định).

- Tịch thu tiêu hủy 02 sim, số imei 1: 860138035239620; số imei 2: 355868062307187 và 01 ví da thu giữ của Lô Văn T; tiêu hủy 02 sim, số imei 1: 355868062097184, số số imei 2: 355868062307187 và 01 ví da thu giữ của Nguyễn Văn Ch.

- Tịch thu hóa giá, sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y31A màu trắng của thu giữ của Lô Văn T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu vàng của Nguyễn Văn Ch.

Các vật chứng hiện có tại kho vật chứng Cục thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 4 năm 2018 giữa

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

5. Án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Lô Văn T, Nguyễn Văn Ch mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án , các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT Công an Nghệ An;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Các bị cáo; người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Hồng Trang